

Bảng 1: Chỉ tiêu

VN30F1M (Giá đóng cửa – 08/10/2026)	1,880.2
Khối lượng hợp đồng	243,091
VN30 (Giá đóng cửa – 08/10/2026)	1,877.0
Khối lượng	277,237,458
Chênh lệch VN30F1M & VN30	3.20

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

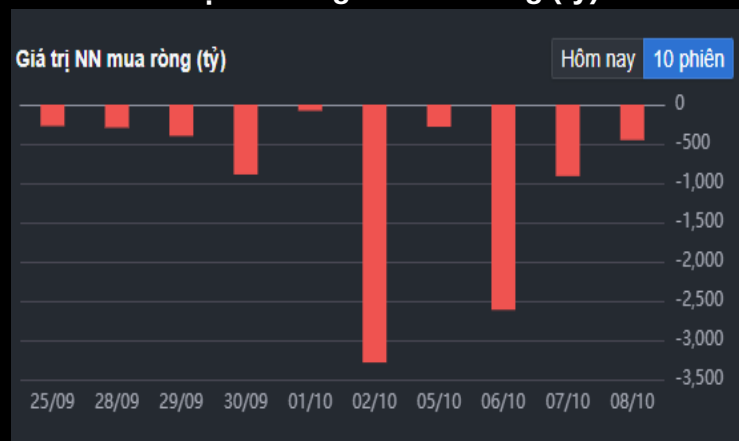
- VN-Index mở cửa và tiệm cận lên ngưỡng cao nhất phiên tại 1,764 điểm; sau đó lực bán liên tục xuất hiện đẩy chỉ số về đóng cửa với ngưỡng thấp nhất phiên tại 1,738.97 (-0.82%).
- Các hợp đồng tương lai tiếp tục giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 08/10/2026. Cùng chiều, VN30-Index giao dịch với khối lượng suy giảm xuống dưới mức trung bình 20 phiên.

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

- Về mức độ ảnh hưởng, LPB và SHB là hai cổ phiếu tác động kém tích cực nhất lên VN30-Index trong phiên, lần lượt lấy đi 2.62 và 1.97 điểm của chỉ số.
- VN30-Index kết phiên giảm 0.91% so với phiên giao dịch trước, đạt 1,877.00 điểm. Độ rộng nghiêng về bên bán với 21 mã giảm điểm, 01 mã tham chiếu và 08 mã tăng điểm.
- Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị hơn 451 tỷ đồng trên HSX. Tâm điểm, cổ phiếu TCB được khối ngoại “xả” mạnh nhất với hơn 153 tỷ đồng, tiếp theo sau là HDB được bán ròng hơn 124 tỷ đồng; PNJ hơn 115 tỷ đồng hay FUEV/VND với 72 tỷ đồng. Tại chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng nhiều nhất cổ phiếu PLX với giá trị hơn 90 tỷ đồng; tiếp sau đó, hai mã VIC và PVT được mua ròng với giá trị lần lượt là hơn 65 & 61 tỷ đồng.

Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài


Nguồn: FireAnt

Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)


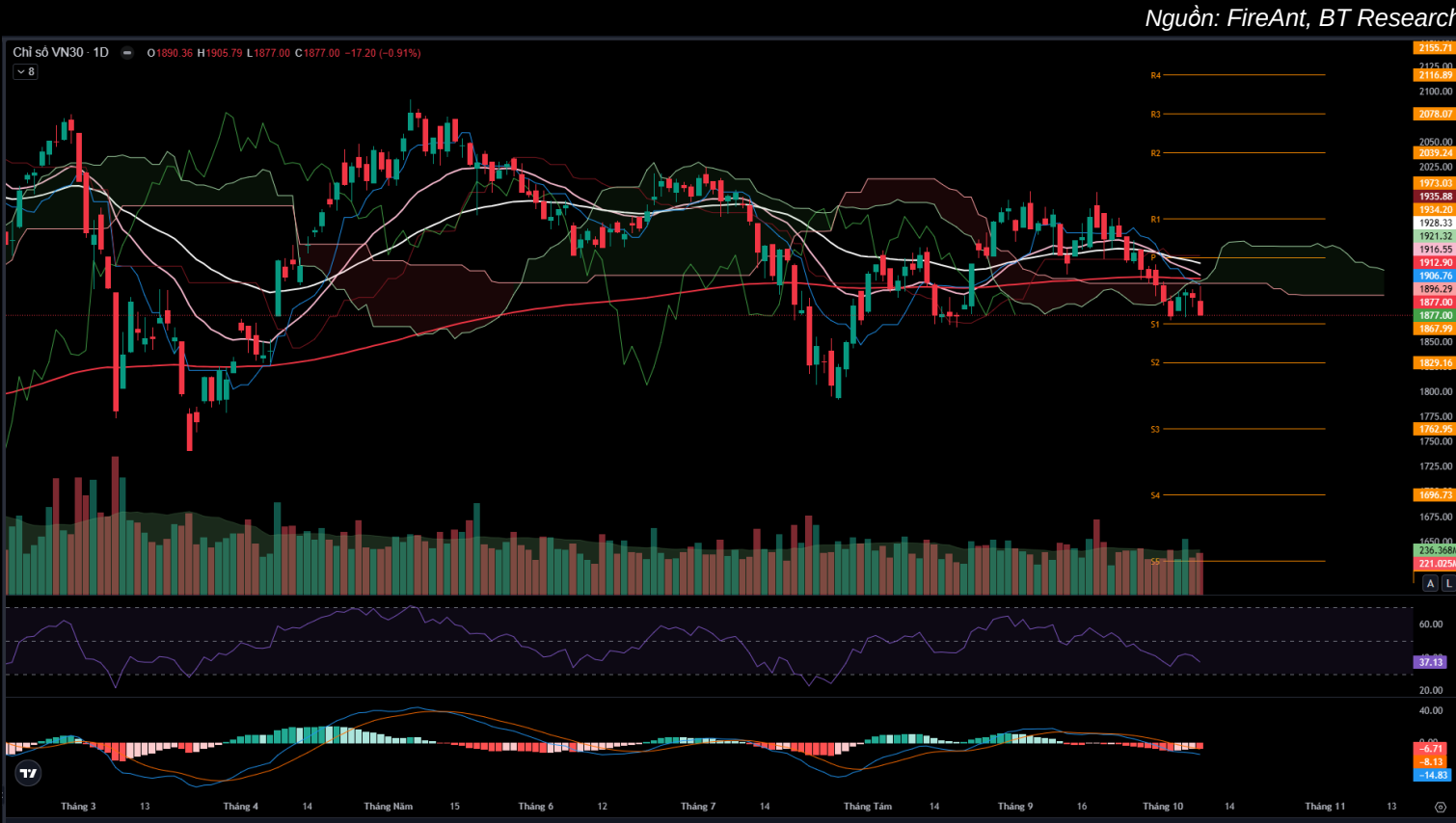
Nguồn: FireAnt

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Phiên giao dịch ngày 08/10/2026, VN30-Index mở cửa giảm ~4 điểm, sau đó tiệm cận lên ngưỡng cao nhất phiên tại 1,906 điểm, nhanh chóng suy yếu về khu vực 1,894. Đến phiên chiều, phe bán liên tục xuất hiện đẩy chỉ số về quanh 1,880 & đóng phiên với ngưỡng thấp nhất phiên tại 1,877.00 điểm (-0.91%).

Hiện tại, VN30-Index đóng dưới EMA200 & EMA20, EMA50 (khung Daily) & đóng 1 nền rút chân từ mốc 1,900 điểm với thanh khoản duy trì dưới mức trung bình 20 phiên; khu vực 1,895 – 1,905 sẽ là kháng cự gần và vùng hỗ trợ tương ứng quanh mốc 1,865 - 1875.

Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢP TL NGÀY 08/10/2026

Các hợp đồng tương lai chỉ số VN30 tiếp tục giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 08/10/2026. Cụ thể, 41I1G7000 (I1G7000) đóng cửa -0.75%, đạt 1,880.2 điểm; 41I1G7000 (I1G8000) -0.88%, đạt 1,877.4 điểm; hợp đồng 41I1G9000 (I1G9000) -0.68% đạt 1,880.5 điểm; hợp đồng 41I1GC000 (I1GC000) -1.10% đạt 1,876.9 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên tại mức 1,877.00 điểm (-0.91%).

Ngoài ra, các hợp đồng tương lai cũng giao dịch giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 08/10/2026. Cụ thể, 41I2G7000 (I2G7000) -1.04%, đạt 1,770.0 điểm; 41I2G8000 (I2G8000) -0.69%, đạt 1,777.5 điểm; hợp đồng 41I2G9000 (I2G9000) -0.03%, đạt 1,781.0 điểm; hợp đồng 41I2GC000 (I2GC000) -0.46% đạt 1,776.7 điểm. Chỉ số cơ sở VN100-Index kết phiên ở mức 1,764.95 điểm (-1.08%).

NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Khối lượng giao dịch I1G4000 giảm 5.61% so với phiên giao dịch trước, đạt 243,091 hợp đồng được khớp lệnh. Khối lượng giao dịch của G5000 đạt 688 hợp đồng (+21.3% so với phiên trước). Khối ngoại quay lại mua ròng với tổng khối lượng trong phiên giao dịch ngày 08/10/2026 đạt 1,025 hợp đồng.

Về xu hướng, OI đang trong giai đoạn tích lũy được 34,255 hợp đồng F2M chuyển sang F1M sau kỳ mới. Theo thống kê, Tự doanh nắm giữ 4,200 hợp đồng Short & NĐTNN tích lũy lũy kế 2,900 hợp đồng Short. Đánh giá VN30F1M đang giao dịch ngắn hạn trong biên 1,865 – 1,905 điểm.

VN30F1M đang tích lũy số lượng hợp đồng OI, giá tb OI đang giao dịch thấp hơn 68 điểm so với F1M, vì vậy xu hướng Short có thể đang chiếm ưu thế. Ưu tiên quan sát hành động thuận xu hướng. Range giao dịch dự kiến trong biên độ từ 1,830 – 1,930 điểm.

Bảng 2: Thông tin các mã Hợp đồng Tương lai theo ngày					
Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
VN30F1M	1,880.2	-14.2	243,091	15/10/2026	34,255
VN30F2M	1,877.4	-16.7	688	19/11/2026	2,288
VN30F1Q	1,880.5	-12.8	55	17/12/2026	709
VN30F2Q	1,876.9	-20.8	173	18/03/2027	379

Nguồn: BT Research

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên	
Kháng cự gần	1905 – 1915
Kháng cự xa	1925 – 1935
Hỗ trợ gần	1870 – 1875
Hỗ trợ xa	1860 – 1865

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL			
Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	3.20	0.20	3.00
VN30F2M - VN30	0.40	-0.10	0.50
VN30F2M - VN30F1M	-2.80	-0.30	-2.50
VN30F1Q - VN30F1M	0.30	-1.10	1.40
VN30F1Q - VN30F2M	3.10	-0.80	3.90
VN30F2Q - VN30F1M	-3.30	3.30	-6.60
VN30F2Q - VN30F2M	-0.50	3.60	-4.10
VN30F2Q - VN30F1Q	-3.60	4.40	-8.00

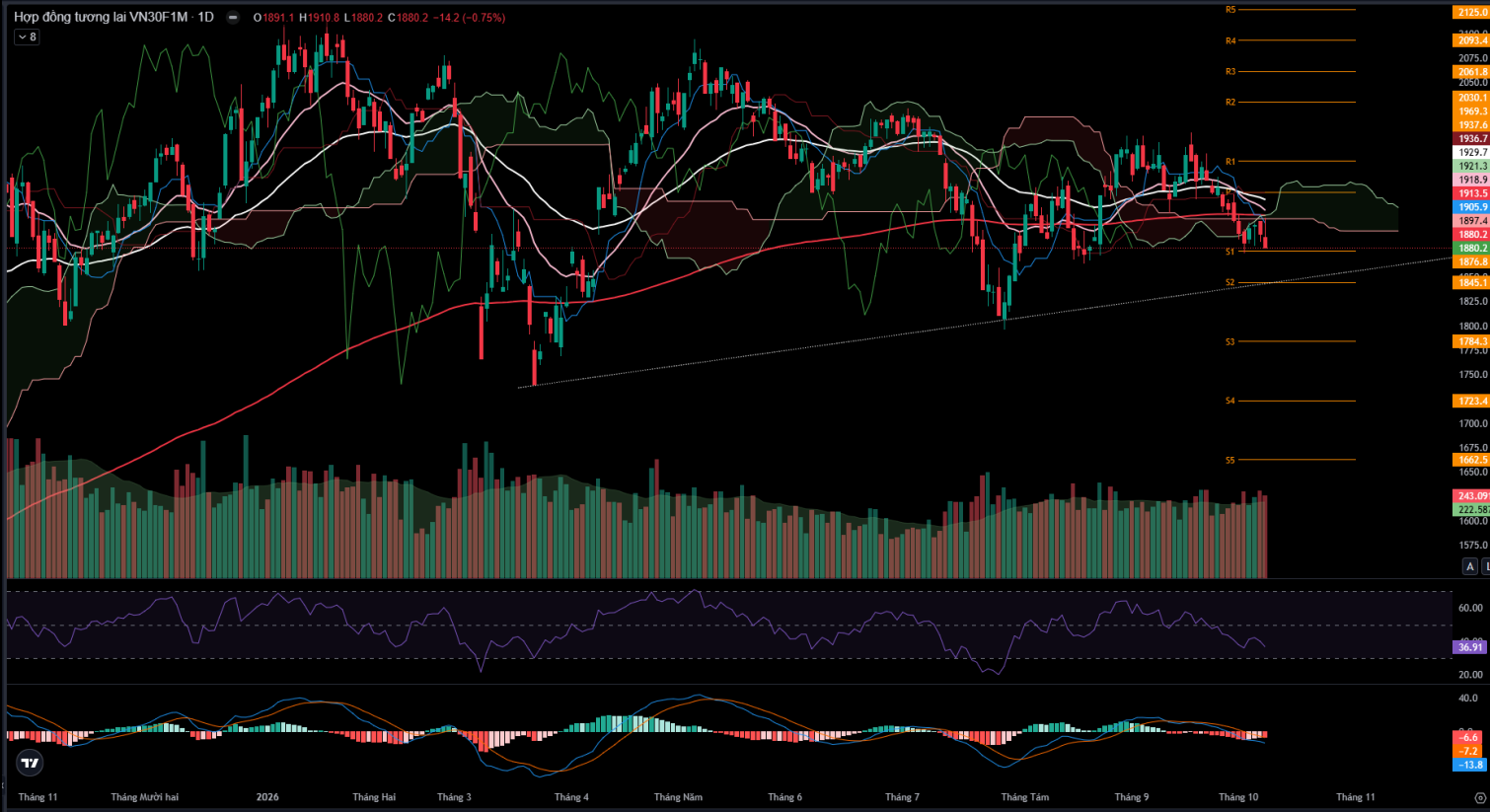
Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày			
Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
LONG	1868 - 1872	1880	<1865
SHORT	1890 – 1895	1880	>1998

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

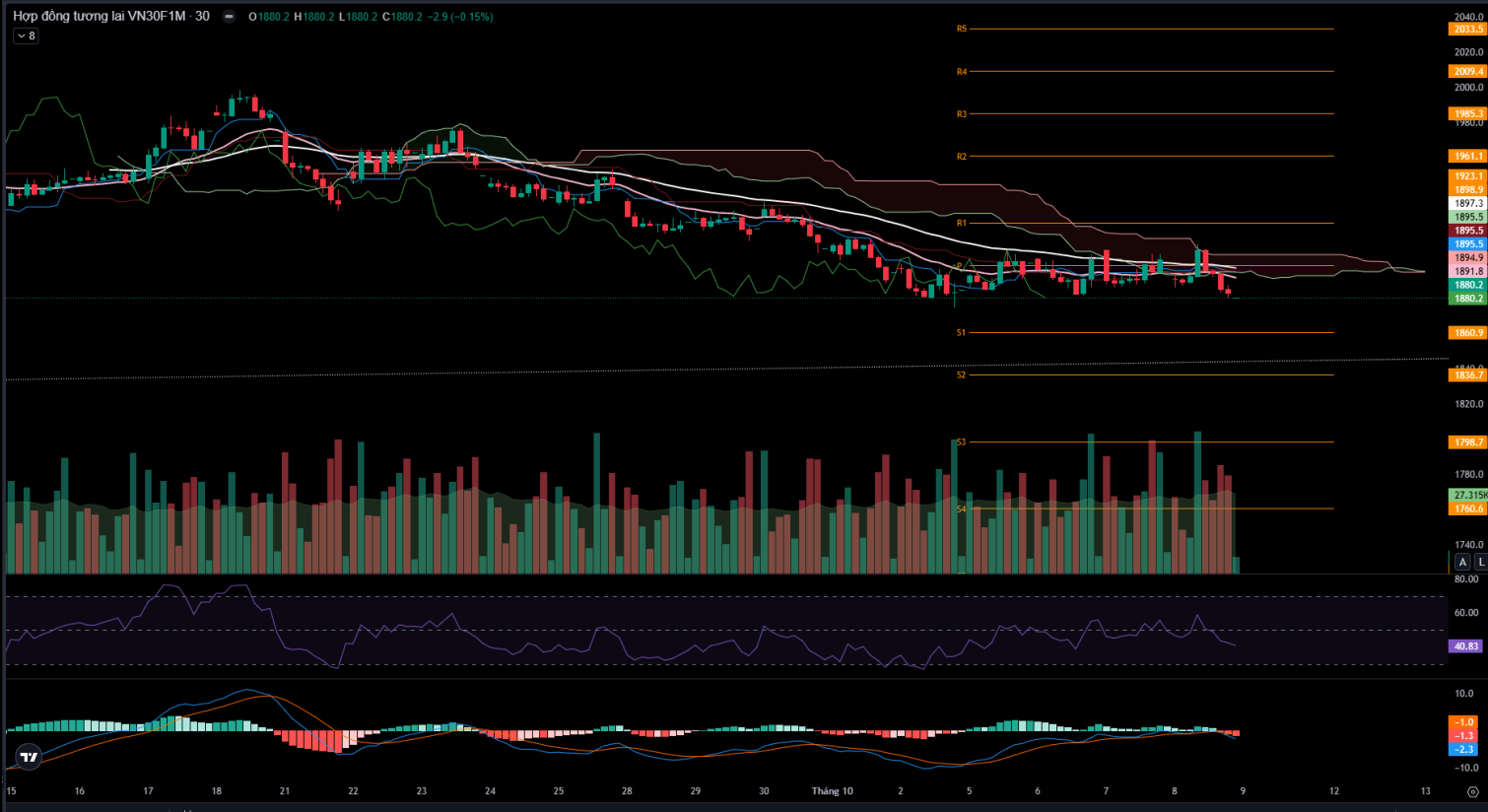
- Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải.
 - Canh **Short** khi có nhịp tăng kiệt sức và đóng nến xác nhận: Khuyến nghị lấy vị thế **Short** khi tồn tại suy yếu quanh ~1895.
 - TH kênh giá giảm về <1870, rút chân và giữ >1865. Nếu tại vùng này xuất hiện nến xác nhận, khuyến nghị quan sát & lấy vị thế **Long**.
- Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị.

* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

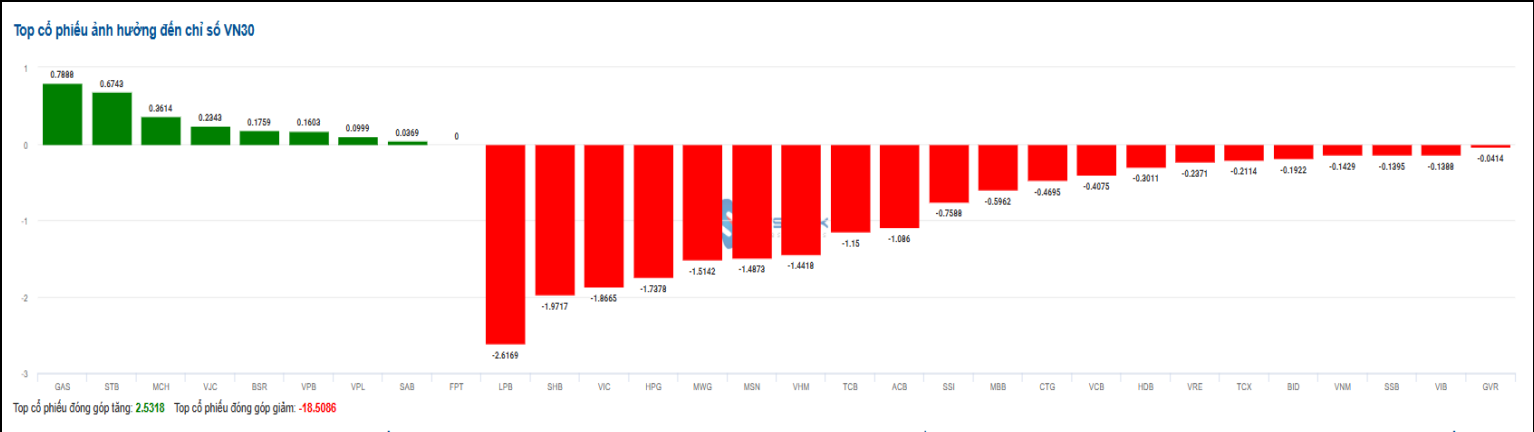
Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index



Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
GAS	Tiện ích	82,000	4.59%	2,412,949,756	9,893,093,999,600	0.907	0.042	0.789
STB	Ngân hàng	67,300	0.75%	1,885,215,716	51,756,125,964,976	4.747	0.036	0.674
MCH	Hàng tiêu dùng	143,500	0.56%	1,294,493,545	37,151,964,741,500	3.407	0.019	0.361
VJC	Du lịch và Giải trí	128,500	0.39%	769,092,961	34,589,955,920,975	3.172	0.012	0.234
BSR	Dầu khí	32,000	0.79%	5,007,299,686	12,818,687,196,160	1.176	0.009	0.176
VPB	Ngân hàng	23,450	0.21%	7,933,923,601	43,939,548,579,090	4.030	0.009	0.160
VPL	Du lịch và Giải trí	80,100	0.88%	1,793,300,377	6,535,054,672,194	0.599	0.005	0.100
SAB	Thực phẩm	43,000	0.35%	1,282,562,372	6,066,520,019,560	0.556	0.002	0.037
FPT	Công nghệ thông tin	59,700	0.00%	1,703,507,121	86,444,468,855,145	7.928	0.000	0.000
GVR	Hóa chất	33,850	-0.44%	4,000,000,000	5,416,000,000,000	0.497	-0.002	-0.041
VIB	Ngân hàng	13,800	-0.72%	3,404,005,710	11,094,151,593,724	1.017	-0.007	-0.139
SSB	Ngân hàng	17,100	-0.58%	3,428,800,000	13,847,232,801,600	1.270	-0.007	-0.140
VNM	Thực phẩm	57,900	-0.17%	2,089,955,445	48,403,368,106,200	4.439	-0.008	-0.143
BID	Ngân hàng	33,900	-1.74%	7,280,065,210	6,358,406,042,388	0.583	-0.010	-0.192
TCX	Dịch vụ tài chính	27,250	-2.50%	2,773,896,803	4,868,667,386,464	0.447	-0.011	-0.211
VRE	Bất động sản	23,100	-0.65%	2,272,318,410	20,996,222,108,400	1.926	-0.013	-0.237
HDB	Ngân hàng	28,000	-0.36%	5,005,276,323	48,143,550,629,355	4.415	-0.016	-0.301
VCB	Ngân hàng	56,600	-1.05%	8,355,675,094	22,338,432,788,274	2.049	-0.022	-0.408
CTG	Ngân hàng	29,200	-1.85%	7,766,944,637	14,607,851,998,820	1.340	-0.025	-0.470
MBB	Ngân hàng	18,900	-1.05%	8,054,999,909	32,685,820,280,737	2.998	-0.032	-0.596
SSI	Dịch vụ tài chính	19,050	-3.05%	2,501,097,752	14,321,408,281,742	1.313	-0.040	-0.759
ACB	Ngân hàng	20,350	-1.45%	5,804,421,957	43,112,613,991,239	3.954	-0.057	-1.086
TCB	Ngân hàng	31,900	-1.24%	7,086,240,414	53,386,481,014,523	4.896	-0.061	-1.150
VHM	Bất động sản	65,700	-3.38%	4,107,412,004	24,554,285,578,628	2.252	-0.076	-1.442
MSN	Thực phẩm	74,200	-1.33%	1,445,915,457	64,372,156,145,640	5.904	-0.079	-1.487
MWG	Bán lẻ	76,100	-1.04%	1,468,423,529	83,810,272,917,675	7.686	-0.080	-1.514
HPG	Tài nguyên cơ bản	20,150	-0.98%	8,442,964,520	102,075,441,046,800	9.362	-0.092	-1.738
VIC	Bất động sản	228,000	-0.87%	7,706,031,024	123,497,777,914,347	11.326	-0.099	-1.867
SHB	Ngân hàng	10,050	-6.94%	5,053,074,221	16,354,792,656,374	1.500	-0.104	-1.972
LPB	Ngân hàng	40,650	-3.21%	2,987,282,100	46,929,003,890,878	4.304	-0.138	-2.617



CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà MMTrading cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kì lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. MMTrading và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. MMTrading không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.